

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LAI CHÂU
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST

Ngày: 11-6-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Thanh Sơn

Ông Giàng A Chinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Xuân- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/TLST – HS ngày 18/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXXST-HS ngày 29/5/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN TRƯỜNG S** - Tên gọi khác: Không, sinh năm 1991 tại tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKKHKT: Bản P, xã S, thành phố LC, tỉnh LC; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông: Nguyễn Văn N (Đã chết) và bà Trần Thị L, sinh năm 1966; vợ, con: Chưa có; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân thị xã Lai Châu xử phạt 28 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, hiện đều đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/02/2020 đến ngày 06/3/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 26/02/2020, tại khu vực Tổ 3 phường Q, thành phố LC, tỉnh LC, Công an thành phố LC lập biên bản vi phạm hành chính đối với Phạm Anh D, sinh năm 1984, trú tại Tổ 3 phường Q, thành phố LC, tỉnh LC về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy”; thu giữ 01 xy lanh nhựa màu trắng đã qua sử dụng. D khai nhận nguồn gốc số ma túy (loại heroine) mà D vừa sử dụng là do D mua của Nguyễn Trường S, sinh năm 1991, trú tại bản P, xã S, thành phố LC, tỉnh LC vào trưa ngày 26/02/2020, tham gia cùng D đến mua ma túy của S để sử dụng còn có các đối tượng Nguyễn Bá Th, sinh năm 1980 và Nguyễn Văn S, sinh năm 1981, cùng trú tại Tổ 2 phường Q, thành phố LC. Sau khi D, Tha và S mua ma túy xong thì cùng nhau ngồi trong buồng nhà S sử dụng dưới hình thức chích còn S ngồi hít heroine ở bên cạnh. Sau khi sử dụng còn lại một ít heroine, D bỏ vào túi áo rồi cùng S, Th đi về. Sau đó D đi bộ một mình đến đồi chè gần nhà rồi lấy cục heroine còn lại cho vào xylanh có sẵn trong túi ra để sử dụng, trong lúc vừa sử dụng xong thì bị phát hiện lập biên bản.

Mở rộng điều tra, cùng ngày 26/02/2020, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật đối với Nguyễn Trường S. Kết quả trong lúc khám xét, Sinh khai nhận, trước đó S nhìn thấy Công an đến nhà nên S đã ném 03 gói heroine của S ra phía sau nhà S đang ở mục đích để phi tang. Sau đó S tự nguyện đưa Cơ quan điều tra đến địa điểm ném ma túy rồi tự giác nhặt lên giao nộp 03 gói ma túy, trong đó có 02 gói được gói bên ngoài bằng túi nilon màu trắng, bên trong là chất bột màu trắng; 01 gói được gói bên ngoài bằng túi nilon màu trắng, mở ra bên trong có 07 gói gồm: 03 gói được gói bên ngoài mỗi gói bằng mảnh giấy màu trắng, bên trong là chất bột màu trắng, 02 gói được gói bên ngoài mỗi gói bằng mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu tím, bên trong là chất bột màu trắng, 01 gói được gói bên ngoài bằng mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu cam, bên trong là chất bột màu trắng, 01 gói được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu xanh, bên trong là chất bột màu trắng. S khai nhận toàn bộ số chất bột màu trắng trên đều là heroine của S tàng trữ để sử dụng. Kết quả giám định số chất bột màu trắng thu giữ của S có tổng khối lượng 3,21 gam, là chất ma túy, loại Heroine. Nguồn gốc số heroine trên là vào ngày 23/02/2020 Sinh mua của một người đàn ông dân tộc Mông tên là Dao (không rõ lai lịch) tại khu vực thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được S mang về chia thành 03 gói, trong đó 02 gói được gói bằng nilon màu trắng, 01 gói được gói bằng nilon màu trắng bên trong có 07 gói nhỏ. Trước đó S đã lấy một ít heroine ở hai gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng ra để sử dụng 02 lần tại nhà, số còn lại Sinh gói lại và cất giấu vào túi quần mặc trên người.

Quá trình điều tra S không thừa nhận việc bán ma túy cho D, các đối tượng Nguyễn Bá Th và Nguyễn Văn S đều khai không có việc Th, S cùng D đến mua ma túy của S vào ngày 26/2/2020 như lời khai của D.

Vật chứng thu giữ:

0,96 gam heroine được trích từ 3,21 gam heroine thu giữ của Nguyễn Trường S trong quá trình khám xét khẩn cấp ngày 26/02/2020 gửi giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, không hoàn lại mẫu vật gửi giám định.

03 túi nilon màu trắng, 03 mảnh giấy màu trắng, 02 mảnh giấy một mặt trắng, một mặt tím, 01 mảnh giấy một mặt trắng, một mặt cam; 01 mảnh giấy màu xanh; 1,97 gam heroine được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu trắng, ký hiệu Gói 1; 0,28 gam heroine được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu trắng, ký hiệu Gói 2 là vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định được niêm phong và bảo quản tại kho vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

01 xy lanh đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Anh D được niêm phong và bảo quản tại kho vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Tạm giữ số tiền 1.100.000 đồng do Nguyễn Trường S tự nguyện giao nộp ngày 26/02/2020.

Cáo trạng số 19/CT- VKSTP, ngày 15/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Nguyễn Trường S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trường S mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù (khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo)

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 03 túi nilon màu trắng; 03 mảnh giấy màu trắng; 02 mảnh giấy một mặt trắng, một mặt tím; 01 mảnh giấy một mặt trắng, một mặt màu cam; 01 mảnh giấy màu xanh; 1,97 gam Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu trắng, ký hiệu Gói 1; 0,28 gam Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu trắng, ký hiệu Gói 2;

Tịch thu tiêu hủy 01 xylanh đã qua sử dụng;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trường S số tiền 1.100.000 đồng, gồm 03 tờ tiền polymer mệnh giá 200.000 đồng và 05 tờ tiền polymer mệnh giá 100.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trường S khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai đã khai báo tại cơ quan điều tra về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 26/02/2020 tại nhà của mình ở bản P, xã S, thành phố LC, tỉnh LC, Nguyễn Trường S đang có hành vi tàng trữ trái phép 3,21 gam heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an thành phố LC khám xét khẩn cấp thu giữ cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroinee, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện độc hại phá hủy trực tiếp hệ thần kinh trung ương của người sử dụng, làm cho họ phụ thuộc vào chất ma túy, hủy hoại sức khỏe của những người sử dụng, làm cho họ dần dần không còn khả năng lao động và sinh sống bình thường. Việc sử dụng ma túy còn làm cho người sử dụng không thể điều khiển được hành vi của mình và có thể dẫn đến các hành vi nguy hiểm cho bản thân và cho xã hội. Vì vậy Đảng và Nhà nước ta đã và đang tích cực phòng chống để đẩy lùi và loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, thể hiện năm 2011 bị Tòa án nhân dân thị xã Lai Châu xử phạt 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, hiện đều đã được xóa án tích. Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân, nhưng bị cáo lại tỏ thái độ bất chấp các quy định của pháp luật và lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với 3,21 gam Heroine thu giữ của Nguyễn Trường Sinh trong quá trình khám xét khẩn cấp ngày 26/02/2020, Cơ quan điều tra đã trích 0,96 gam gửi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật gửi giám định, do đó Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết. Số còn lại 1,97 gam Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu trắng, ký hiệu Gói 1; 0,28 gam Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu trắng, ký hiệu Gói 2 là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành, do đó cần tịch thu tiêu hủy;

03 túi nilon màu trắng; 03 mảnh giấy màu trắng; 02 mảnh giấy một mặt trắng, một mặt tím; 01 mảnh giấy một mặt trắng, một mặt màu cam; 01 mảnh giấy màu xanh. Xét đây là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 xylanh đã qua sử dụng, thu giữ của Phạm Anh D ngày 26/02/2020. Xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 1.100.000 đồng, gồm 03 tờ tiền polymer mệnh giá 200.000 đồng và 05 tờ tiền polymer mệnh giá 100.000 đồng, thu giữ của bị cáo Nguyễn Trường S. Xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Liên quan trong vụ án:

Theo lời khai của S: về nguồn gốc số ma túy trên là S mua của người đàn ông dân tộc Mông tên là Dao ở thị trấn Sìn Hồ. Kết quả điều tra xác định, do Sinh không rõ lai lịch nên không xác định được là ai.

Theo lời khai của Phạm Anh D: về nguồn gốc số ma túy D sử dụng là mua của S, tham gia cùng đi mua ma túy của S còn có Nguyễn Bá Th và Nguyễn Văn S, sau đó cả D, Th và S đều cùng nhau sử dụng ma túy tại buồng ngủ nhà S. Kết quả điều tra xác định, S không thừa nhận việc bán ma túy cho D; Th và S cũng không thừa nhận việc đến nhà S mua ma túy và sử dụng ma túy tại nhà S. Ngoài lời khai của D không có chứng cứ khác. Do đó không có căn cứ để xử lý S về hành vi mua bán ma túy và chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Anh D, kết quả điều tra xác định, D chưa có tiền án, tiền sự gì. Ngày 27/02/2020 Công an thành phố Lai Châu đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” đối với Phạm Anh D là đúng quy định pháp luật.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a

khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường S **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. (Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/02/2020 đến ngày 06/3/2020 là 09 ngày), còn lại bị cáo phải chấp hành là **03 (ba) năm 05 (năm) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong bên trong là: 03 túi nilon màu trắng; 03 mảnh giấy màu trắng; 02 mảnh giấy một mặt trắng, một mặt tím; 01 mảnh giấy một mặt trắng, một mặt màu cam; 01 mảnh giấy màu xanh; 1,97 gam Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu trắng, ký hiệu Gói 1; 0,28 gam Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu trắng, ký hiệu Gói 2 "Vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ của Nguyễn Trường S, sinh năm 1991, trong quá trình khám xét ngày 26/02/2020";

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong bên trong là: 01 (một) xylanh đã qua sử dụng, thu giữ của Phạm Anh D ngày 26/02/2020.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trường S số tiền 1.100.000 đồng, gồm 03 tờ tiền polymer mệnh giá 200.000 đồng và 05 tờ tiền polymer mệnh giá 100.000 đồng

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2020, giữa Công an thành phố Lai Châu và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Trường S phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an TP Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THADS TP Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Nga